**ĐỀ THI TỰ LUẬN**

**Môn thi: 1  
Thời gian làm bài: 1**

*(Thí sinh không được phép sử dụng tài liệu)*

# PHÂN BỔ CẤP ĐỘ BLOOM:

- Đoạn văn 1: Cấp độ 1 - Nhớ  
- Đoạn văn 2: Cấp độ 1 - Nhớ  
- Đoạn văn 3: Cấp độ 2 - Hiểu  
- Đoạn văn 4: Cấp độ 3 - Áp dụng  
- Đoạn văn 5: Cấp độ 4 - Phân tích  
- Đoạn văn 6: Cấp độ 5 - Đánh giá  
- Đoạn văn 7: Cấp độ 6 - Sáng tạo

# CÂU HỎI VÀ CÂU TRẢ LỜI:

## Cấp độ 1 - Nhớ

**Câu 1:** Câu 1: Hãy nêu rõ định nghĩa của tâm lý học theo nội dung trong đoạn văn. **(1.0 điểm)**

**Trả lời:**

Tâm lý học được định nghĩa là "khoa học nghiên cứu về các hiện tượng tâm lí của con người".   
  
Trích từ đoạn: “Khoa học nghiên cứu về các hiện tượng tâm lí của con người gọi là tâm lí học.”

## Cấp độ 2 - Hiểu

**Câu 2:** Câu 2: Hãy giải thích bản chất xã hội – lịch sử của tâm lý người và chỉ ra các yếu tố quyết định đến sự hình thành tâm lý đó theo nội dung đã trình bày trong đoạn văn. **(1.5 điểm)**

**Trả lời:**

Bản chất xã hội – lịch sử của tâm lý người được thể hiện qua việc tâm lý con người là sự phản ánh của hiện thực khách quan (HTKQ) và là sản phẩm của kinh nghiệm xã hội lịch sử. Tâm lý con người khác với tâm lý của các loài động vật cao cấp ở chỗ nó có bản chất xã hội và mang tính lịch sử. Các yếu tố quyết định đến sự hình thành tâm lý này bao gồm các mối quan hệ xã hội như quan hệ kinh tế xã hội, quan hệ đạo đức, pháp quyền, và các mối quan hệ giữa con người với con người từ gia đình đến cộng đồng.  
  
Trích từ đoạn: “TL người có nguồn gốc là TGKQ (TN&XH), trong đó nguồn gốc XH là cái quyết định. Phần XH quyết định TL người thể hiện ở các mối quan hệ XH: quan hệ KTXH, quan hệ đạo đức, pháp quyền, quan hệ con người với con người từ quan hệ gia đình, làng xóm, quê hương, khối phố cho đến các quan hệ nhóm, quan hệ cộng đồng …”

## Cấp độ 3 - Áp dụng

**Câu 3:** Câu 3: Hãy phân loại các mối quan hệ xã hội mà bản chất tâm lý con người thể hiện, và giải thích cách mà những mối quan hệ này ảnh hưởng đến tính cách và hành vi của mỗi cá nhân trong xã hội. **(2.0 điểm)**

**Trả lời:**

Các mối quan hệ xã hội mà bản chất tâm lý con người thể hiện bao gồm: quan hệ kinh tế - xã hội, quan hệ đạo đức, pháp quyền, và các quan hệ con người với con người từ gia đình, làng xóm, quê hương, khối phố cho đến các quan hệ nhóm, quan hệ cộng đồng. Những mối quan hệ này ảnh hưởng đến tính cách và hành vi của mỗi cá nhân trong xã hội thông qua việc hình thành và phát triển bản chất con người, vì "bản chất TL người là sự tổng hoà các mối quan hệ XH đó." Nếu một người thoát ly khỏi các quan hệ xã hội, "TL sẽ mất đi bản tính người."  
  
Trích từ đoạn: “bản chất TL người là sự tổng hoà các mối quan hệ XH đó. Trên thực tế, nếu có người thoát ly khỏi các quan hệ XH, quan hệ con người với nhau thì TL sẽ mất đi bản tính người.”

## Cấp độ 4 - Phân tích

**Câu 4:** Câu 4: Phân tích và phân loại các quá trình tâm lý được đề cập trong đoạn văn, bạn hãy xác định và so sánh chi tiết ba loại quá trình tâm lý: quá trình nhận thức, quá trình xúc cảm và quá trình ý chí. **(2.0 điểm)**

**Trả lời:**

Ba loại quá trình tâm lý được đề cập trong đoạn văn bao gồm quá trình nhận thức, quá trình xúc cảm và quá trình ý chí.   
  
1. Quá trình nhận thức: Đây là quá trình giúp con người nhận biết sự vật hiện tượng. Nó liên quan đến việc thu thập và xử lý thông tin từ môi trường xung quanh.  
  
2. Quá trình xúc cảm: Quá trình này giúp con người tỏ thái độ với sự vật hiện tượng. Nó thể hiện cảm xúc và phản ứng của con người đối với những gì họ trải nghiệm.  
  
3. Quá trình ý chí: Quá trình này liên quan đến nỗ lực và cố gắng của con người để đạt được mục đích đã đề ra. Nó thể hiện khả năng kiểm soát và quyết định hành động của bản thân.  
  
So sánh ba loại quá trình này, có thể thấy rằng quá trình nhận thức tập trung vào việc hiểu biết và nhận diện, quá trình xúc cảm liên quan đến cảm xúc và thái độ, trong khi quá trình ý chí liên quan đến hành động và quyết tâm. Mỗi loại quá trình đều có vai trò quan trọng trong việc hình thành và điều chỉnh hành vi của con người.  
  
Trích từ đoạn: “Có 3 loại quá trình tâm lý: + Quá trình nhận thức: giúp ta nhận biết sự vật hiện tượng. + Quá trình xúc cảm: giúp ta tỏ thái độ với sự vật hiện tượng. + Quá trình ý chí: giúp ta nỗ lực cố gắng đạt mục đích đã đề ra.”

## Cấp độ 5 - Đánh giá

**Câu 5:** Câu 5: Hãy đánh giá và so sánh ưu điểm và hạn chế của phương pháp trắc nghiệm và phương pháp điều tra trong nghiên cứu tâm lý, đồng thời đưa ra ý kiến về việc nên sử dụng phương pháp nào trong từng trường hợp cụ thể. **(2.0 điểm)**

**Trả lời:**

Phương pháp trắc nghiệm và phương pháp điều tra đều có những ưu điểm và hạn chế riêng trong nghiên cứu tâm lý.  
  
Ưu điểm của phương pháp trắc nghiệm:  
- Test có khả năng làm cho hiện tượng tâm lý cần đo được trực tiếp bộc lộ qua hành động giải bài tập test.  
- Có khả năng tiến hành nhanh, tương đối đơn giản bằng giấy, bút, tranh vẽ…  
- Có khả năng lượng hoá, chuẩn hoá chỉ tiêu tâm lý cần đo.  
  
Hạn chế của phương pháp trắc nghiệm:  
- Khó soạn thảo một bộ test đảm bảo tính chuẩn hoá.  
- Test chủ yếu cho ta kết quả, ít bộc lộ quá trình suy nghĩ của nghiệm thể để đi đến kết quả.  
- Cần sử dụng phương pháp test như là một trong các cách chẩn đoán tâm lý con người ở một thời điểm nhất định.  
  
Ưu điểm của phương pháp điều tra:  
- Là phương pháp dùng một số câu hỏi nhất loạt đặt ra cho một số lớn đối tượng nghiên cứu nhằm thu thập ý kiến chủ quan của họ về một vấn đề nào đó.  
  
Hạn chế của phương pháp điều tra:  
- Không có thông tin cụ thể về hạn chế trong đoạn văn, nhưng có thể suy luận rằng việc thu thập ý kiến chủ quan có thể dẫn đến độ tin cậy thấp hơn so với các phương pháp đo lường khách quan.  
  
Về việc nên sử dụng phương pháp nào trong từng trường hợp cụ thể, nếu cần đo lường một hiện tượng tâm lý một cách nhanh chóng và chuẩn hoá, phương pháp trắc nghiệm có thể là lựa chọn tốt. Ngược lại, nếu cần thu thập ý kiến và quan điểm của một nhóm lớn người về một vấn đề cụ thể, phương pháp điều tra sẽ phù hợp hơn.  
  
Trích từ đoạn: “+ Ưu điểm:   
-Test có khả năng làm cho hiện tượng tâm lý cần đo được trực tiếp   
bộc lộ qua hành động giải bài tập test.   
-Có khả năng tiến hành nhanh, tương đối đơn giản bằng giấy, bút,   
tranh vẽ…   
-Có khả năng lượng hoá, chuẩn hoá chỉ tiêu tâm lý cần đo.   
+ Hạn chế:   
Khó soạn thảo một bộ test đảm bảo tính chuẩn hoá. Test chủ yếu cho   
ta kết quả, ít bộc lộ quá trình suy nghĩ của nghiệm thể để đi đến kết quả. Cần   
sử dụng phương pháp test như là một trong các cách chẩn đoán tâm lý con   
người ở một thời điểm nhất định.”   
“Phương pháp điều tra   
Là phương pháp dùng một số câu hỏi nhất loạt đặt ra cho một số lớn   
đối tượng nghiên cứu nhằm thu thập ý kiến chủ quan của họ về một vấn đề   
nào đó.”

## Cấp độ 6 - Sáng tạo

**Câu 6:** Câu 6: Hãy đề xuất một phương pháp nghiên cứu mới dựa trên các phương pháp đã nêu trong đoạn văn, và giải thích cách mà phương pháp này có thể tích hợp các yếu tố từ các phương pháp khác để phát triển một cách tiếp cận sáng tạo trong nghiên cứu tâm lý. **(1.5 điểm)**

**Trả lời:**

(Người dùng yêu cầu đề xuất một phương pháp nghiên cứu mới và giải thích cách tích hợp các yếu tố từ các phương pháp đã nêu trong đoạn văn. Tuy nhiên, đoạn văn không cung cấp thông tin cụ thể về các phương pháp nghiên cứu để có thể đề xuất một phương pháp mới. Do đó, không thể trả lời câu hỏi này dựa trên nội dung được cung cấp.)  
  
Trích từ đoạn: “Không có trích dẫn phù hợp được tìm thấy trong đoạn văn.”